

100 người giàu nhất thế giới hiện nay – 2016

Hiện nay, **người giàu nhất thế giới** là Bill Gates với tổng tài sản là **75 tỷ \$** bỏ xa người thứ nhì là Amancio Ortega với tài sản 67 tỷ \$.

Thị trường chứng khoán biến động, giá dầu và đồng USD giảm mạnh dẫn đến xáo trộn bảng xếp hạng những người giàu nhất thế giới năm nay 2016.

Hiện đang có 1,810 tỷ phú, giảm từ mức kỷ lục 1.826 so với một năm trước đây.

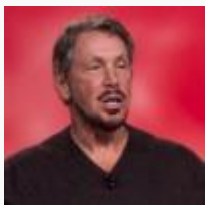
Tổng giá trị tài sản của họ là 6,48 nghìn tỷ \$, ít hơn năm ngoái 570 tỷ \$.

Đây cũng là lần đầu tiên kể từ năm 2010 khi mà giá trị tài sản trung bình của các tỷ phú ít hơn so với trước: 3,6 tỷ \$, ít hơn năm ngoái 300 triệu \$.

Ông Phạm Nhật Vượng, tập đoàn VinGroup đang là tỷ phú đô la duy nhất của Việt Nam. Tổng tài sản của ông là 1,8 tỷ \$ và xếp hạng 1011.

Danh sách 100 người giàu nhất thế giới

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 1	Bill Gates	75 \$	60	Microsoft	Hoa Kỳ
	# 2	Amancio Ortega	67 \$	80	Zara	Tây Ban Nha
	# 3	Warren Buffett	60,8 \$	85	Berkshire Hathaway	Hoa Kỳ

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	#4	Carlos Slim Helu	50 \$	76	Viễn thông	Mexico
	# 5	Jeff Bezos	45,2 \$	52	Amazon.com	Hoa Kỳ
	# 6	Mark Zuckerberg	44,6 \$	31	Facebook	Hoa Kỳ
	# 7	Larry Ellison	43,6 \$	71	Oracle	Hoa Kỳ
	# 8	Michael Bloomberg	\$ 40	74	Bloomberg LP	Hoa Kỳ
	# 9	Charles Koch	39,6 \$	80	đa dạng	Hoa Kỳ

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 9	David Koch	39,6 \$	75	đa dạng	Hoa Kỳ
Người giàu nhất thế giới: 11 – 20						
	# 11	Liliane Bettencourt	36,1 \$	93	L'Oreal	Pháp
	# 12	Larry Page	35,2 \$	43	Google	Hoa Kỳ
	# 13	Sergey Brin	34,4 \$	42	Google	Hoa Kỳ
	# 14	Bernard Arnault	34 \$	67	LVMH	Pháp

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 15	Jim Walton	33,6 \$	67	Wal-Mart	Hoa Kỳ
	# 16	Alice Walton	32,3 \$	66	Wal-Mart	Hoa Kỳ
	# 17	S. Robson Walton	31,9 \$	71	Wal-Mart	Hoa Kỳ
	# 18	Wang Jianlin	28,7 \$	61	địa ốc	Trung Quốc
	# 19	Jorge Paulo LeMann	27,8 \$	76	bia	Brazil
	# 20	Li Ka-shing	27,1 \$	87	đa dạng	Hồng Kông

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
Người giàu nhất thế giới: 21 – 30						
	# 21	Beate Heister & Karl Albrecht Jr.	25,9 \$	–	siêu thị	nước Đức
	# 22	Sheldon Adelson	25,2 \$	82	sòng bạc	Hoa Kỳ
	# 23	George Soros	24,9 \$	85	quỹ đầu tư	Hoa Kỳ
	# 24	Phil knight	24,4 \$	78	Nike	Hoa Kỳ
	# 25	David Thomson	23,8 \$	58	phương tiện truyền thông	Canada

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 26	Steve Ballmer	23,5 \$	60	Microsoft	Hoa Kỳ
	# 27	Forrest Mars Jr.	23,4 \$	84	Bánh kẹo	Hoa Kỳ
	# 27	Jacqueline Mars	23,4 \$	76	Bánh kẹo	Hoa Kỳ
	# 27	John Mars	23,4 \$	79	Bánh kẹo	Hoa Kỳ
	# 30	Maria Franca Fissolo	22,1 \$	98	Nutella, Sô cô la	Ý
Người giàu nhất thế giới: 31 – 40						

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 31	Lee Shau Kee	21,5 \$	88	địa ốc	Hồng Kông
	# 32	Stefan Persson	20,8 \$	68	H & M	Thụy Điển
	# 33	Jack Ma	20,5 \$	51	Alibaba	Trung Quốc
	# 34	Theo Albrecht, Jr.	20,3 \$	65	Aldi, Trader Joe	nước Đức
	# 35	Michael Dell	19,8 \$	51	Dell	Hoa Kỳ
	# 36	Mukesh Ambani	19,3 \$	58	Hóa dầu, Dầu khí	Ấn Độ

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 37	Leonardo Del Vecchio	18,7 \$	80	Kính mắt	Ý
	# 38	Susanne Klatten	18,5 \$	53	BMW, Dược phẩm	nước Đức
	# 39	Georg Schaeffler	18,1 \$	51	tự động	nước Đức
	# 40	Paul Allen	17,5 \$	63	Microsoft, Đầu tư	Hoa Kỳ
Người giàu nhất thế giới: 41 – 50						
	# 41	Hoàng tử Alwaleed Bin Talal Alsaud	17,3 \$	61	Đầu tư	Ả Rập Saudi

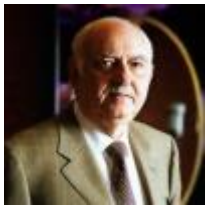
Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 42	Joseph Safra	17,2 \$	77	Ngân hàng	Brazil
	# 43	Carl Icahn	17 \$	80	Đầu tư	Hoa Kỳ
	# 44	Laurene Powell Jobs	16,7 \$	52	Apple, Disney	Hoa Kỳ
	# 44	Dilip Shanghvi	16,7 \$	60	Dược phẩm	Ấn Độ
	# 46	Ma Huateng	16,6 \$	44	Dịch vụ internet	Trung Quốc
	# 47	Dieter Schwarz	16,4 \$	76	Bán lẻ	nước Đức

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 48	ray Dalio	15,6 \$	66	Quỹ đầu tư	Hoa Kỳ
	# 48	Stefan Quandt	15,6 \$	49	BMW	nước Đức
	# 50	James Simons	15,5 \$	77	Quỹ đầu tư	Hoa Kỳ
Người giàu nhất thế giới: 51 – 60						
	# 51	Aliko Dangote	15,4 \$	58	Xi măng, Đường, Bột mì	Nigeria
	# 51	Michael Otto	15,4 \$	72	Bán lẻ, Bất động sản	nước Đức

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 53	Len Blavatnik	15,3 \$	58	Đa dạng	Hoa Kỳ
	# 54	Donald Bren	15,1 \$	83	Địa ốc	Hoa Kỳ
	# 55	Azim Premji	15 \$	70	Dịch vụ phần mềm	Ấn Độ
	# 56	Serge Dassault	14,7 \$	91	Hàng không	Pháp
	# 57	Tadashi Yanai	14,6 \$	67	Bán lẻ	Nhật Bản
	# 58	Cheng Yu-tung	14,5 \$	90	Đa dạng	Hồng Kông

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 58	gia đình Hinduja	14,5 \$	—	Hinduja Nhóm	Vương quốc Anh
	# 60	Leonid Mikhelson	14,4 \$	60	Khí, Hóa chất	Nga
Người giàu nhất thế giới: 61 – 70						
	# 60	David & Simon Reuben	14,4 \$	73	Đầu tư, Bất động sản	Vương quốc Anh
	# 62	Stefano Pessina	13,4 \$	74	Nhà thuốc	Ý
	# 63	Mikhail Fridman	13,3 \$	51	Dầu, Ngân hàng, Viễn thông	Nga

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 64	Dietrich Mateschitz	13,2 \$	71	Red Bull	Áo
	# 65	Abigail Johnson	13,1 \$	54	Quản tài chính	Hoa Kỳ
	# 65	Kjeld Kirk Kristiansen	13,1 \$	68	Lego	Đan Mạch
	# 65	Joseph Lau	13,1 \$	64	Địa ốc	Hồng Kông
	# 68	Gerald Cavendish Grosvenor	13 \$	64	Địa ốc	Vương quốc Anh
	# 68	Thomas & Raymond Kwok	13 \$	—	Địa ốc	Hồng Kông

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 68	Marcel Telles Herrmann	13 \$	66	Bia	Brazil
Người giàu nhất thế giới: 71 – 80						
	# 71	Henry Sy	12,9 \$	91	Cty CP Đầu tư SM	Philippines
	# 72	Steve Cohen	12,7 \$	60	Quỹ đầu tư	Hoa Kỳ
	# 73	Pallonji Mistry	12,5 \$	86	Xây dựng	Ireland
	# 73	Hans Rausing	12,5 \$	90	Bao bì	Thụy Điển

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 73	Alisher Usmanov	12,5 \$	62	Thép, Viễn thông, Đầu tư	Nga
	# 76	Charlene de Carvalho-Heineken	12,3 \$	61	Heineken	nước Hà Lan
	# 77	Charles Ergen	12,2 \$	63	Truyền hình vệ tinh	Hoa Kỳ
	# 78	Ronald Perelman	12,1 \$	73	LBO	Hoa Kỳ
	# 78	Vladimir Potanin	12,1 \$	55	Kim loại	Nga
	# 80	Stephen Ross	12 \$	75	Địa ốc	Hoa Kỳ

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
Người giàu nhất thế giới: 81 – 90						
	# 81	Patrick Soon-Shiong	11,9 \$	64	Dược phẩm	Hoa Kỳ
	# 82	Masayoshi Son	11,7 \$	58	Internet, Viễn thông	Nhật Bản
	# 82	Heinz Hermann Thiele	11,7 \$	75	Phanh	nước Đức
	# 84	Francois Pinault	11,5 \$	79	Bán lẻ	Pháp
	# 85	David Tepper	11,4 \$	58	Quỹ đầu tư	Hoa Kỳ

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 85	Gennady Timchenko	11,4 \$	63	Dầu khí	Nga
	# 87	Carlos Alberto Sicupira	11,3 \$	68	Bia	Brazil
	# 88	Shiv Nadar	11,1 \$	70	Dịch vụ phần mềm	Ấn Độ
	# 88	Thomas Peterffy	11,1 \$	71	Môi giới giảm giá	Hoa Kỳ
	# 90	Robin Li	11 \$	47	Tìm kiếm internet	Trung Quốc
Người giàu nhất thế giới: 91 – 100						

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 90	Alain Wertheimer	11 \$	67	Chanel	Pháp
	# 90	Gerard Wertheimer	11 \$	65	Chanel	Pháp
	# 93	Alexey Mordashov	10,9 \$	50	Thép, Đầu tư	Nga
	# 94	Elon Musk	10,7 \$	44	Tesla Motors	Hoa Kỳ
	# 94	Charoen Sirivadhanabhakdi	10,7 \$	71	Đồ uống	nước Thái Lan
	# 96	Petr Kellner	10,6 \$	51	Ngân hàng, Bảo hiểm	Cộng hòa Séc

Ảnh	Xếp hạng	Tên	Tổng tài sản (tỷ đô)	Tuổi	Nguồn/Công ty	Quốc tịch
	# 96	Rupert Murdoch	10,6 \$	85	Phương tiện truyền thông	Hoa Kỳ
	# 98	Viktor Vekselberg	10,5 \$	58	Kim loại, Năng lượng	Nga
	# 99	Lukas Walton	10,4 \$	29	Wal-Mart	Hoa Kỳ
	# 100	Eric Schmidt	10,2 \$	60	Google	Hoa Kỳ

Trên đây là danh sách 100 người giàu nhất thế giới hiện nay: tính đến ngày 1/4/2016 (cập nhật).

Nguồn: <http://cacnuoc.com/tin/top-100-nguoi-giau-nhat-the-gioi/>

www.vietnamvanhien.com